

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V (V1). Địa chỉ: số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật*: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị V1.

*Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Đỗ Hoàng L - Chức vụ: Giám đốc trung tâm thu hồi nợ KHDN và xử lý nợ pháp lý.

*Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng*: Ông Đinh Trần Đại N (Trưởng bộ phận xử lý nợ - Phòng XLN KHCN MB02); Ông Lê Bá H (chuyên viên chính xử lý nợ - Phòng XLN KHCN MB02) Ngân hàng TMCP V (V1) chi nhánh tỉnh H.

(Theo văn bản uỷ quyền số 874/2024/UQ-KHCNMB02 ngày 13/12/2024)

- *Bị đơn*: Ông Bùi Văn H1, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hà Bình.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về nghĩa vụ trả nợ**: Ông Bùi Văn H1 và đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP V (V1) thống nhất số tiền mà bị đơn phải trả cho Ngân hàng TMCP V (V1) (theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN24022618913190 ngày 7/3/2024) tính đến ngày 09/01/2025 với tổng số tiền 1.215.473.992đ (một tỷ, hai trăm mười lăm triệu, bốn trăm bảy mươi ba nghìn, chín trăm chín mươi hai đồng); trong đó số tiền nợ gốc là phải trả là 1.077.454.830 đồng; nợ lãi: 131.757.259 đồng; nợ lãi chậm trả

lãi: 6.261.903 đồng.

Ông Bùi Văn H1 cam kết sẽ thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP V (V1), kể cả lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký với hạn cuối cùng là ngày 09/02/2025.

2.2. Về thực hiện nghĩa vụ thế chấp: Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC; số khung LZZ1ELSC1NA011234; số máy D103850220107044777; BKS 28E-002.92 do Công an huyện L, tỉnh Hoà Bình cấp ngày 06/03/2024, giấy đăng ký ô tô mang tên Bùi Văn H1, sinh năm 2001. Địa chỉ : Xóm M, T, L, Hòa Bình.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật mà ông Bùi Văn H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả tiền theo hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ đã ký kết thì Ngân hàng TMCP V (V1), có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản đã thế chấp theo Luật Thi hành án dân sự để thu hồi khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP V (V1) theo hợp đồng thế chấp số LN2402261891390 ngày 7/3/2024.

Trường hợp số tiền thu được sau khi phát mại tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Bùi Văn H1 vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ ngân hàng (V2) cho đến khai thanh toán hết toàn bộ khoản nợ. Nếu phát mại tài sản thế chấp giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch phải trả lại cho ông Bùi Văn H1.

2.3. Về án phí: Ông Bùi Văn H1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 24.232.109đ (hai mươi bốn triệu, hai trăm ba mươi hai nghìn, một trăm linh chín đồng). Ngân hàng V1 được trả lại 22.881.803đ (Hai mươi hai triệu, tám trăm tám mươi một nghìn, tám trăm linh ba đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0002421 ngày 22/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

2.4. Về chi phí xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ và thẩm định tại chỗ: Ông Bùi Văn H1 tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ và xem xét thẩm định tại chỗ. V1 đã nộp toàn bộ chi phí trên nên ông Bùi Văn H1 phải có nghĩa vụ hoàn trả cho V1.

3. Kể từ ngày 09/01/2025 trở đi ông Bùi Văn H1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Bùi Văn H1 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Minh Giang**